

Số: 71/2025/QĐST-DS

BÐ, ngày 20 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị D**, sinh năm 1956.

ĐKTT: Số 126/4, ấp PT, xã AP, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

Hiện ở: Số 34, ấp HL, xã GL, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: **Ông Cao Thanh N**, sinh năm 1943.

Địa chỉ: ấp LA, xã LH, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng đặt cọc ngày 21/04/2022 được ký kết giữa ông Cao Thanh N và bà Nguyễn Thị D

- Ông Cao Thanh N có nghĩa vụ trả lại số tiền 215.000.000 đồng (Hai trăm mười lăm triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị D, trong đó tiền đặt cọc là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và tiền đưa mua phân bón bồi mương cho thửa đất đặt cọc là số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Thời gian thực hiện trả số tiền 215.000.000 đồng (Hai trăm mười lăm triệu đồng) kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (Ngày 20/6/2025).

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* Về án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch và có giá ngạch:

- Ông Cao Thanh N thuộc trường trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí.

- Bà Nguyễn Thị D thuộc trường trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV-THA);
- VKS huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Quốc Duy